

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Kim N** – sinh năm: 1992

Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố D.

Chỗ ở hiện nay: ấp E, thị trấn F, huyện G, tỉnh H.

Bị đơn: Ông **Lê Tuấn T** – sinh năm: 1988

Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Kim N và ông Lê Tuấn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Kim N và ông Lê Tuấn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông, bà có 02 con tên Lê Tuấn S – sinh ngày 25/11/2010 và Lê Khánh D – sinh ngày 24/5/2014, hiện ông T đang nuôi dưỡng cháu S, bà N đang nuôi dưỡng cháu D. Khi ly hôn, tiếp tục giao cháu S cho ông T; giao cháu D cho bà N được quyền nuôi dưỡng. Bà N, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho bà N và ông T, không ai có quyền cản trở. Bà N và ông T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con sau ly hôn vì lợi ích của con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông, bà xác định không có.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Võ Thị Kim N và ông Lê Tuấn T mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*), trong đó bà N tự nguyện nộp thay cho ông T, được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004872 ngày 04/01/2023. Vậy bà N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- UBND phường Tân Lộc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRUNG HIẾU